

KẾ HOẠCH

Triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 36 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Năm 2024 là năm “**Tăng tốc**”, có ý nghĩa quan trọng để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025. Dự báo tình hình thế giới và trong nước có những cơ hội, thuận lợi mới, khó khăn thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Kinh tế thế giới có thể có những chuyển biến tích cực hơn song còn đối mặt với nhiều rủi ro trong quá trình phục hồi; xung đột chính trị, vấn đề biến Đông còn diễn biến phức tạp; bảo hộ thương mại một số nước lớn ngày càng gia tăng, bên cạnh áp lực từ giá dầu thô, lương thực có xu hướng tăng, lạm phát thế giới có xu hướng giảm nhưng còn ở mức cao. Một số nền kinh tế lớn phục hồi chậm và hạ thấp dự báo triển vọng kinh tế toàn cầu và Mỹ¹; kinh tế Trung Quốc tiếp tục phục hồi chậm hơn và xu hướng thắt chặt tiền tệ ở nhiều nền kinh tế lớn. Trong nước tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực, kinh tế vĩ mô giữ vững ổn định, các chính sách tài khóa, tiền tệ và chính sách hỗ trợ được ban hành trong năm 2023 sẽ có tác động rõ nét hơn vào nền kinh tế; nguồn vốn đầu tư công từ Chương trình phục hồi và phát triển KTXH, 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia được đẩy mạnh giải ngân; môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, là cơ sở tích cực cho tăng trưởng và phát triển.

Trong tỉnh, những thành quả đạt được trong nửa đầu nhiệm kỳ tạo động lực, khí thế thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025; quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được ban hành, triển khai; tiềm năng, lợi thế được nhận diện rõ sẽ thúc đẩy nguồn lực cho đầu tư phát triển; các dự án hạ tầng trọng điểm về giao thông, thủy lợi hoàn thành phát huy tích cực nhất là cao tốc Bắc – Nam đoạn qua tỉnh đưa vào hoạt động, thúc đẩy các ngành còn dư địa tăng trưởng như năng lượng, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, chế tạo, kinh tế đô thị...; những cải thiện mạnh mẽ về môi trường đầu tư, kinh doanh, các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách năng lượng, đất đai, đầu tư, tín dụng, bất động sản... dần được tháo gỡ sẽ hỗ trợ tốt hơn cho doanh nghiệp trong đầu tư và sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, dự báo năm 2024, những diễn biến bất lợi của tình hình thế giới sẽ tiếp tục tác động sức mua, thị trường tiêu thụ; thu hút đầu tư FDI, hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu; doanh nghiệp của tỉnh chủ yếu là nhỏ và siêu nhỏ, khả năng chống chịu kém; tình hình biến đổi khí hậu tiếp tục gay gắt hơn... là những khó khăn,

¹ Theo Báo cáo của Triển vọng Kinh tế toàn cầu (tháng 6/2023), WB hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 còn 2,4%, từ mức dự báo 2,7% vào tháng 1/2023; giảm một nửa dự báo tăng trưởng năm 2024 của kinh tế Mỹ xuống còn 0,8%; cắt giảm 0,4 điểm phần trăm dự báo tăng trưởng 2024 của Trung Quốc xuống 4,6%. Theo IMF (tháng 7/2023), tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2024 dự báo bằng với năm 2023, ở mức 3%; kinh tế Mỹ được dự báo giảm xuống 1% vào năm 2024

thách thức mà Tỉnh phải đối mặt trong thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Trên cơ sở bối cảnh tình hình nêu trên, căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ đã được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh thông qua và ban hành Nghị quyết, kế thừa và phát huy những kết quả đạt được; quán triệt phương châm hành động của Chính phủ **“Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động, kịp thời; tăng tốc, sáng tạo; hiệu quả, bền vững”**, Tỉnh đề ra phương châm hành động năm 2024 **“Đoàn kết kỷ cương, linh hoạt sáng tạo, tăng tốc hiệu quả”**, quán triệt sâu sắc tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ, Nghị quyết số 28-NQ/TU ngày 07/12/2023 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, Dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024 với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ CÁC TRỌNG TÂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH NĂM 2024

1. Mục tiêu tổng quát:

Tập trung ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung thực hiện 3 đột phá: Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, liên vùng, nhất là các dự án kết cấu hạ tầng; hoàn thiện cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn cho các trọng điểm phát triển; khơi thông nguồn lực đất đai. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, nâng chất lượng nguồn nhân lực, y tế, xã hội ngang tầm với phát triển kinh tế; chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục kiện toàn bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.

2. Quan điểm chỉ đạo điều hành:

- Tiếp tục bám sát và triển khai quyết liệt các mục tiêu nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội, các nghị quyết chuyên đề của Trung ương và của Tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm quyết liệt, khẩn trương, đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp sau hội nghị đánh giá giữa nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 và các Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy về nhiệm vụ kế hoạch năm 2024 để cụ thể hóa thành các Chương trình, Đề án, giải pháp trọng tâm đột phá tổ chức triển khai sát hợp, hiệu quả.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ, đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành. Siết chặt kỷ cương hành chính, nâng

cao trách nhiệm người đứng đầu, tính chủ động, nhạy bén trong tham mưu đề xuất, giao việc cụ thể gắn với giám sát, kiểm tra, đôn đốc các nhiệm vụ được giao; xử lý trách nhiệm, nhất là người đứng đầu chậm trễ, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Nâng cao năng lực phân tích, dự báo, chủ động xây dựng các kịch bản kịp thời điều chỉnh định hướng phát triển với các giải pháp phù hợp trong từng Quý, khả thi bảo đảm thích ứng linh hoạt với thực tiễn. Trọng tâm là tập trung vào **03 khâu đột phá**: (1) Hoàn thiện cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn cho các trọng điểm phát triển, khơi thông nguồn lực tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất - kinh doanh và đầu tư; (2) Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, liên vùng, nhất là các dự án kết cấu hạ tầng; (3) Khơi thông nguồn lực đất đai và phát triển **06 ngành lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng**: (1) thúc đẩy đầu tư, nhất là đầu tư công; (2) năng lượng; (3) du lịch; (4) công nghiệp chế biến, chế tạo; (5) nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; (6) kinh tế đô thị.

- Lấy doanh nghiệp là trung tâm, là động lực và mục tiêu cho sự phát triển, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân; hoàn thiện các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; cắt giảm thực chất hơn thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh.

- Chú trọng phát triển toàn diện văn hóa – xã hội. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, đảm bảo tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường bền vững, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, nhất là người có công, hộ nghèo, đối tượng yếu thế, vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh truyền thông, tạo đồng thuận xã hội.

- Tiếp tục củng cố, giữ vững quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Phát huy sức mạnh cả hệ thống chính trị, tăng cường vai trò lãnh đạo các cấp ủy Đảng; nâng cao vai trò phân biệt xã hội, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và đoàn thể chính trị; huy động sự vào cuộc cả hệ thống chính trị để xử lý những vấn đề lớn, vướng mắc nhất là công tác đền bù, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của Trung ương và của Tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024

Trên cơ sở mục tiêu tổng quát, nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo điều hành của Chính phủ, UBND tỉnh đề ra **12** nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu với **36** nhiệm vụ trọng tâm đột phá; **191** nhiệm vụ cụ thể và **54** công trình/dự án động lực quan trọng, gồm:

1. Tiếp tục ưu tiên, thúc đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững, tập trung vào 03 khâu đột phá và 06 lĩnh vực trọng tâm ưu tiên, phấn đấu tăng trưởng GRDP đạt 11-12%

a) Chủ động theo dõi, cập nhật diễn biến, dự báo sát tình hình kinh tế, giá cả, lạm phát, thị trường thế giới và trong nước, xây dựng kịch bản, giải pháp điều hành theo từng Quý bảo đảm phù hợp, kịp thời thích ứng với những khó khăn, biến đổi nhanh chóng, khó lường.

b) Triển khai các giải pháp hiệu quả để cụ thể hóa **03 khâu đột phá**: (1) Hoàn thiện cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn cho các trọng điểm phát triển, khơi thông nguồn lực tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất - kinh doanh và đầu tư; (2) Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, liên vùng, nhất là các dự án kết cấu hạ tầng; (3) Khơi thông nguồn lực đất đai, cụ thể:

(1) Hoàn thiện cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn cho các trọng điểm phát triển, khơi thông nguồn lực tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất - kinh doanh và đầu tư:

- Tiếp tục rà soát, tháo gỡ các hạn chế, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật theo thẩm quyền hoặc kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết đối với các vấn đề vượt thẩm quyền, nhất là liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh trọng tâm là những chính sách liên quan thủ tục đầu tư, quy hoạch, đất đai, xây dựng, giải phóng mặt bằng, phòng cháy, chữa cháy, môi trường..., một số điểm nghẽn chủ yếu sau:

+ Đối với điểm nghẽn về năng lượng: Tập trung hỗ trợ triển khai ngay các thủ tục đầu tư để khởi công đối với các dự án đã có trong Quy hoạch điện VIII sau khi Kế hoạch triển khai của Chính phủ ban hành. Tăng cường tháo gỡ khó khăn để đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng truyền tải nhất là các khó khăn thuộc thẩm quyền địa phương (GPMB, chuyên đổi đất lúa, đất rừng...). Tiếp tục kiến nghị các Bộ, ngành Trung ương sớm ban hành các cơ chế, chính sách về năng lượng để triển khai thực hiện Quy hoạch điện VIII tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương chủ động thực hiện và đề xuất cơ chế, chính sách hình thành Trung tâm công nghiệp, dịch vụ năng lượng tái tạo liên vùng khu vực Nam Trung bộ tại tỉnh Ninh Thuận theo định hướng phát triển tại quy hoạch điện VIII đã phê duyệt.

+ Đối với điểm nghẽn trong sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp: Rà soát, phân tích, đánh giá khó khăn, xác định giải pháp xử lý vấn đề trong tiếp cận vốn tín dụng cho doanh nghiệp; trong tiếp cận đất đai; sự chồng lấn, bất cập, thiếu đồng bộ giữa các quy hoạch (*quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch chuyên ngành...*); lực lượng lao động phục vụ sản xuất kinh doanh...

+ Đối với điểm nghẽn về các thủ tục hành chính: Đẩy mạnh cải cách hành chính, thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nghiên cứu, đề xuất cắt giảm danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện và tiếp tục đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh; tuyệt đối không ban hành chính sách, quy định mới làm phát sinh chi phí, thủ tục, thời gian không cần thiết cho doanh nghiệp, người dân; tối ưu hóa các quy trình, thủ tục hành chính liên ngành. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu gắn với tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; siết chặt kỷ luật, kỷ cương công vụ, khắc phục tình trạng né tránh trách nhiệm trong một bộ phận đội ngũ cán bộ, công chức. Phát huy hơn nữa tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

+ Đối với điểm nghẽn về đất đai: Tập trung rà soát, nghiên cứu các chính sách đang chồng chéo, vướng mắc, kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh hoặc

ban hành cơ chế, chính sách sách mới phù hợp thực tiễn sau khi Luật Đất đai sửa đổi và các văn bản hướng dẫn ban hành.

+ Đối với điểm nghẽn về giải phóng mặt bằng: Thực hiện công khai thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến các tổ chức, cá nhân đầy đủ, nhanh chóng và thuận lợi. Hoàn thiện cơ chế, chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, GPMB theo Luật Đất đai mới để tạo điều kiện cho doanh nghiệp; rút ngắn thời gian xử lý xác định giá đất thực tế khi Nhà nước giao đất; xây dựng khung giá đất sát với giá thực tế trên thị trường. Đồng thời đơn giản hóa thủ tục hành chính về đất đai và tổ chức triển khai thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định. Nghiên cứu, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định về quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên, đất đai; nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách phù hợp tạo quỹ đất sạch để tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh. Kịp thời nắm bắt, giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ hỗ trợ công dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác dân vận trong quá trình giải phóng mặt bằng.

- Duy trì đối thoại doanh nghiệp thường xuyên và chuyên đề để kịp thời nắm bắt và giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Đồng thời tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các Sở, ngành, địa phương trong việc tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

- Tiếp tục xây dựng hoàn thiện bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

(2) Đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm, liên vùng, nhất là các dự án kết cấu hạ tầng

- Đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm năm 2024 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 14/12/2023².

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các dự án quy mô lớn đặc biệt là trong công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất rừng, đất lúa... Kịp thời rà soát điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất để phù hợp với mục tiêu phát triển kết cấu hạ tầng.

- Đối với các dự án trọng điểm trong năm 2023 có tiến độ chậm, các chủ đầu tư rà soát lại tiến độ, khả năng thực hiện, rút kinh nghiệm, có ngay các giải pháp cụ thể, khả thi, tránh tình trạng trì trệ, chậm tiến độ tiếp tục trong năm 2024.

- Các địa phương tập trung huy động cả hệ thống chính trị giải quyết dứt điểm vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư kịp thời, đúng quy định cho người dân, bảo đảm đúng pháp luật và hài hòa lợi ích của Nhà nước và người dân, đảm bảo nhanh tiến độ thực hiện dự án, nhất là các dự án trọng điểm như: Hồ chứa nước Sông Than; Đường giao thông nối cao tốc Bắc Nam với

² Gồm: (1) Dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án thành phố Phan Rang – Tháp Chàm; (2) Đường nối từ thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; (3) Kênh đường ống cấp II và kênh cấp III thuộc Hệ thống thủy lợi Sông Cái - Tân Mỹ; (4) Đường giao thông nối cao tốc Bắc Nam với Quốc lộ 1 và Cảng tổng hợp Cà Ná.

Quốc lộ 1 và Cảng tổng hợp Cà Ná; Đường nối từ thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Các tổ công tác, các chủ đầu tư thường xuyên kiểm tra, giám sát hiện trường, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là các khó khăn, vướng mắc liên quan công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, khai thác, cung ứng và kiểm soát giá nguyên, nhiên, vật liệu, các thủ tục liên quan đến đất đai (xác định giá đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất...); đôn đốc các nhà thầu, tư vấn tổ chức thi công “3 ca, 4 kíp” để đẩy nhanh tiến độ các dự án...

- Tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường. Có giải pháp đồng bộ bảo đảm vật liệu san lấp cho các công trình hạ tầng nhất là công trình trọng điểm ngành giao thông.

- Tiếp tục nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, quy định thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phù hợp với thực tiễn địa phương.

(3) Khơi thông nguồn lực đất đai

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện xây dựng, thẩm định và phê duyệt giá đất cụ thể trên địa bàn theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 06/5/2023 và theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 314/QĐ-UBND ngày 16/6/2023; không gây khó khăn, chậm trễ, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án đầu tư để khơi thông nguồn lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo hài hòa lợi ích của người dân-doanh nghiệp-nhà nước khi thu hồi đất thực hiện dự án.

- Rà soát các quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn... chồng lấn với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (nếu có); kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả và quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong quá trình quản lý, sử dụng đất theo quy định.

- Khắc phục những hạn chế, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác lập, công khai, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, hệ số điều chỉnh giá đất, hỗ trợ bồi thường và tái định cư, công tác giao đất, cho thuê đất, đo đạc, cấp giấy chứng nhận QSDĐ; quản lý chặt chẽ các loại đất, nhất là đất công ích, đất chưa sử dụng, đất đưa ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng, đất nông lâm trường quản lý, đất giao cho các tổ chức sử dụng,... theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, chỉ tiêu phân khai đã được phê duyệt, cập nhật đầy đủ, kịp thời số liệu vào cơ sở dữ liệu đáp ứng yêu cầu quản lý, sử dụng.

- Khắc phục tình trạng chậm trễ trong giao đất các dự án hoặc giao đất nhưng chậm thu tiền sử dụng đất.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc quản lý, sử dụng đất của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm; tham mưu việc quản lý quỹ đất sau thu hồi theo quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện Chuyển đổi số trong công tác quản lý, đặc biệt là xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu đất đai; tăng cường phát triển các ứng dụng của ngành để chỉ đạo việc thực hiện kịp thời không để tồn đọng.

- Nghiên cứu thí điểm thực hiện mô hình giao Trung tâm phát triển Quỹ đất được thực hiện chức năng thẩm định giá đất theo quy định tại các Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và số Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014, Thông tư liên tịch số 16/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 4/4/2015³ tạo sự chủ động cho Tỉnh tránh phụ thuộc vào đơn vị tư vấn.

c) Tập trung **phát triển 06 ngành lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên** thúc đẩy tăng trưởng: (1) thúc đẩy đầu tư, nhất là đầu tư công; (2) năng lượng; (3) du lịch; (4) công nghiệp chế biến, chế tạo; (5) nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; (6) kinh tế đô thị.

(1) Thúc đẩy đầu tư, nhất là đầu tư công

- Tập trung theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải ngân đầu tư công, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế, phấn đấu đến cuối năm 2024 giải ngân đạt 100% kế hoạch được giao, trong đó:

+ Giao kế hoạch và phân bổ chi tiết các nguồn vốn đầu tư công ngay từ cuối năm 2023 theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

+ Triển khai kịp thời các quy định và hướng dẫn của các Bộ ngành, trung ương về đầu tư công nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công.

+ Tiếp tục duy trì 4 tổ công tác do Chủ tịch và các Phó Chủ tịch làm tổ trưởng, tăng cường kiểm tra thực tế, đôn đốc và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh của từng dự án.

+ Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo tổ chức thực hiện các dự án từ khâu chuẩn bị đầu tư, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng đến khâu thực hiện dự án.

+ Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, cụ thể hóa trách nhiệm đến từng cá nhân trong việc phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án khởi công mới để có cơ sở giao kế hoạch vốn; điều chỉnh kế hoạch vốn linh hoạt, kịp thời giữa các dự án, từ dự án giải ngân chậm sang các dự án có nhu cầu vốn và khả năng giải ngân cao theo quy định.

³ - Tại Điểm a Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai quy định: "... Tổ chức phát triển quỹ đất có chức năng tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và thực hiện các dịch vụ khác".

- Tại Khoản 1 Điều 20 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất quy định về điều kiện hoạt động của tư vấn xác định giá đất như sau: "Tổ chức được hoạt động tư vấn xác định giá đất khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Có chức năng tư vấn xác định giá đất hoặc thẩm định giá hoặc tư vấn định giá bất động sản; b) Có ít nhất 03 định giá viên đủ điều kiện hành nghề tư vấn xác định giá đất quy định tại Khoản 2 Điều này".

- Tại Khoản 9 Điều 2 Thông tư liên tịch số 16/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 4/4/2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định nhiệm vụ, quyền hạn trong đó có: "Thực hiện các dịch vụ trong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; đấu giá quyền sử dụng đất; dịch vụ tư vấn xác định giá đất, trừ các trường hợp Nhà nước định giá đất; cung cấp thông tin về địa điểm đầu tư, giá đất và quỹ đất cho các tổ chức, cá nhân theo yêu cầu".

- Khuyến khích và huy động cao nhất nguồn lực đầu tư từ các doanh nghiệp tham gia đầu tư, cụ thể:

+ Tiếp tục tăng cường giới thiệu, quảng bá về môi trường đầu tư, danh mục dự án kêu gọi đầu tư và mời gọi các doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn Tỉnh bằng nhiều hình thức: Tọa đàm, Hội thảo, Hội nghị trực tuyến và trực tiếp để kết nối doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

+ Đẩy mạnh khảo sát, làm việc với các nhà đầu tư lớn, các tập đoàn, tổng công ty có tiềm lực tài chính và năng lực, hoạt động đa ngành, đa lĩnh vực để kêu gọi đầu tư vào tỉnh.

+ Chủ động cung cấp thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, về tình hình kinh tế - xã hội hàng năm; các cơ chế chính sách về đầu tư, tiềm năng lợi thế, danh mục kêu gọi đầu tư vào tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2022 – 2025 cho các nhà đầu tư.

+ Tiếp tục rà soát, cập nhật danh mục các dự án kêu gọi đầu tư nhằm điều chỉnh, bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh mục những dự án đã có nhà đầu tư, những dự án không còn phù hợp.

+ Phối hợp các tỉnh, thành phố trong vùng Duyên hải miền Trung và Tây Nguyên, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hà Nội và các thành phố tiềm năng khác có ký kết chương trình liên kết hợp tác với Tỉnh để triển khai các chương trình hợp tác, tạo liên kết vùng, ngành, lĩnh vực; đồng thời tiếp tục tham gia các sự kiện lớn, hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, kết nối doanh nghiệp tại nước ngoài (Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Mỹ...) do các bộ, ngành Trung ương chủ trì tổ chức nhằm quảng bá, thu hút các nhà đầu tư nước ngoài vào Tỉnh.

- Chủ động tiếp cận với các nhà tài trợ, nhất là các tổ chức tài chính quốc tế như ADB, AFD, WB và các nhà tài trợ song phương như Áo, Hàn Quốc, tăng cường vận động các nguồn vốn ODA để đầu tư phát triển hạ tầng đô thị, nông thôn, các công trình thủy lợi, cải thiện môi trường, giảm khí thải nhà kính, các dự án xanh - các bon thấp hướng tới đưa phát thải ròng bằng “0”.

(2) Phát triển năng lượng

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án năng lượng đã có trong Kế hoạch triển khai Quy hoạch điện VIII được phê duyệt tại Quyết định 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ⁴.

- Đôn đốc tiến độ khởi công công trình chính của dự án TĐTN Bắc Ái/1.200 MW; kêu gọi đầu tư Nhà máy TĐTN Phước Hòa/1.200 MW;

- Đối với dự án điện mặt trời, tập trung hoàn thành dự án điện mặt trời Phước Thái 2, 3/120 MW, hoàn tất thủ tục kêu gọi Nhà máy điện mặt trời Phước Trung/40 MW và Phước Hữu 2/184 MW (tự sản, tự tiêu).

⁴ trong đó đối với điện gió tập trung các dự án điện gió đang triển khai như Nhà máy điện gió Công Hải 1-giai đoạn 1/3 MW, Nhà máy điện gió Công Hải 1 giai đoạn 2/25 MW, Nhà máy điện gió Việt Nam POWER số 1/30 MW, Nhà máy điện dùng năng lượng tái tạo Phước Nam - Enfinity – Ninh Thuận /65 MW, Nhà máy điện gió Đầm Nai 3, 4/67 MW; đối với thủy điện tập trung hoàn tất thủ tục các dự án Nhà máy thủy điện Thượng Sông Ông 2/7 MW, Nhà máy thủy điện Phước Hòa/22 MW

- Lựa chọn và phê duyệt lựa chọn Nhà đầu tư dự án LNG Cà Ná trong Quý II/2024.

- Kiến nghị Bộ ngành Trung ương liên quan ưu tiên kế hoạch vốn để đầu tư xây dựng hạ tầng truyền tải điện 500kV, 220kV, đặc biệt là các dự án lưới điện quan trọng để truyền tải điện vào khu vực miền Nam ⁵.

(3) Phát triển du lịch

- Đẩy nhanh tiến độ các dự án Sunbay Park Hotel & Resort, Khu du lịch Bình Tiên, Khu du lịch sinh thái cao cấp Núi Chúa, Quốc tế 5 sao... đi vào hoạt động bảo đảm trong năm 2024, công suất phòng toàn tỉnh nâng lên 5.000 phòng phục vụ khách du lịch.

- Tập trung kêu gọi đầu tư và khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các sản phẩm du lịch biển, du lịch đặc thù, sản phẩm du lịch mới lạ và có khả năng cạnh tranh cao như: Du lịch nghỉ dưỡng trải nghiệm biển (nghỉ dưỡng và tắm biển; trải nghiệm khám phá hệ sinh thái san hô Vĩnh Hy, Hòn Đỏ; sự kiện, lễ hội lướt ván điều quốc tế Bắc Thanh Hải và các hoạt động thể thao trên biển); Du lịch sinh thái gắn với Vườn quốc gia Núi Chúa, Khu dự trữ sinh quyển thế giới Núi Chúa (du lịch tham quan, khám phá; du lịch trải nghiệm mạo hiểm; du lịch cứu trợ động vật hoang dã; du lịch vì môi trường, du lịch trải nghiệm, khám phá Rùa sinh trứng,...); khám phá và vui chơi giải trí cát - muối (du lịch khám phá các cồn cát ven biển, chinh phục đỉnh cát, quá trình hình thành và phát triển của cát Ninh Thuận,...).

- Tăng cường các hoạt động xúc tiến du lịch, triển khai có hiệu quả các hoạt động sự kiện năm 2024 ⁶. Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển kinh tế ban đêm giai đoạn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, nghiên cứu, đề xuất một số mô hình phát triển sản phẩm du lịch đêm (tuyến phố đi bộ, tổ chức các hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật,...) trên địa bàn một số trung tâm du lịch của tỉnh phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương và nhu cầu, thị hiếu của khách du lịch đến từ các thị trường mục tiêu, nâng cao giá trị doanh thu ngành du lịch, tăng chỉ tiêu mỗi lượt khách.

- Đẩy nhanh chuyển đổi số đối với hoạt động ngành du lịch; tiếp tục số hóa điểm đến tham quan du lịch; gia tăng tiện ích dành cho du khách trên nền tảng du lịch điện tử (thẻ du lịch thông minh) và thông qua các chương trình kích cầu, trải nghiệm.

- Đẩy mạnh liên kết vùng để phát triển du lịch nhất là các loại hình du lịch độc đáo nâng cao giá trị ngành du lịch, tổ chức Hội thảo thúc đẩy liên kết vùng Nam Trung bộ gắn với công bố Quy hoạch tỉnh và xúc tiến đầu tư vào tỉnh.

(4) Phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng Cụm Công nghiệp Hiếu Thiện, Cụm Công nghiệp Phước Minh 1 và Phước Minh 2; xúc tiến đầu tư vào Cụm Công nghiệp Quảng Sơn.

⁵ Hoàn thành đầu tư đường dây 220kV Nha Trang-Tháp Chàm trong năm 2023 và đẩy nhanh tiến độ đường dây 500kV Ninh Sơn-Chơn Thành và TBA 500kV Ninh Sơn; Đường dây 500kV từ TBA 500kV Thuận Nam-TBA 500kV Ninh Sơn.

⁶ Ngày Văn hóa, Du lịch Ninh Thuận tại Đà Nẵng; Ngày quốc tế Yoga năm 2024; Ngày hội Văn hóa dân tộc Chăm lần thứ V; Lễ hội Katê năm 2024...

- Đẩy mạnh phục hồi các sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo; khai thác các dự án thứ cấp trong Khu, Cụm công nghiệp đã hoàn thành năm 2023 và khởi công đầu năm 2024 sẽ phát huy hiệu quả tạo ra giá trị mới trong năm 2024⁷, đồng thời đẩy nhanh tiến độ để khởi công 09 dự án mới trong Khu, Cụm công nghiệp⁸.

- Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư bảo đảm thiết thực, hiệu quả có trọng tâm trọng điểm đón đầu dòng dịch chuyển đầu tư từ các nước đến Việt Nam và từ các tỉnh, thành phố lớn đến Ninh Thuận, trọng tâm là công nghiệp chế biến chế tạo tại các Khu, Cụm Công nghiệp.

(5) Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

- Sửa đổi, bổ sung và tổ chức triển khai hiệu quả Đề án phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn, hiệu quả, có giá trị kinh tế cao đến năm 2030; tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch triển khai Chương trình Quốc gia phát triển nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021 – 2030 (ưu tiên phát triển nuôi biển công nghệ cao vùng nước sâu); sửa đổi, bổ sung và tổ chức triển khai hiệu quả quy hoạch các vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao gắn với Đề án phát triển sản xuất vùng tưới hệ thống thủy lợi Tân Mỹ để mở rộng vùng trồng tập trung và chính sách thu hút đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Ưu tiên điều tra, rà soát diện tích các loại cây ăn quả đặc thù nhất là cây nho và cây táo để mở rộng diện tích, lập hồ sơ đề nghị cấp mã vùng trồng và các thủ tục có liên quan làm cơ sở cho xuất khẩu. Đồng thời, thu hút các doanh nghiệp đầu tư ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nho, táo để xuất khẩu.

- Hoàn thiện hạ tầng các vùng sản xuất tôm giống công nghệ cao An Hải, Sơn Hải và hơn Hải để tạo điều kiện cho các các doanh nghiệp đầu tư mở rộng quy mô, hoàn thiện cơ sở vật chất kỹ thuật để phát triển Ninh Thuận thành trung tâm tôm giống chất lượng cao của cả nước.

(6) Phát triển kinh tế đô thị

- Tập trung triển khai kế hoạch phát triển đô thị và khu vực phát triển đô thị giai đoạn 2021-2025 để làm cơ sở kêu gọi đầu tư và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh; Tiếp tục đơn đốc, chỉ đạo các địa phương triển khai hoàn thành mục tiêu Chương trình phát triển đô thị theo tinh thần của Nghị Quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV. Tập trung đẩy nhanh tiến độ các khu đô thị mới, khu dân cư đang triển khai như Khu đô thị mới Đầm Cà Ná; Khu đô thị mới bờ Sông Dinh, Mỹ Phước, Phú Hà, Khu đô thị mới Khánh Hải, Khu đô thị mới Khánh Hải – Khu đất sân vận động;

⁷ (1) Sản phẩm bao bì của Nhà máy sản xuất bao bì có công suất 15.000 tấn thành phẩm/năm (2) Dự án thú nhồi bông giai đoạn 1 phát huy hết công suất 6 triệu sản phẩm/năm và đưa vào hoạt động giai đoạn 2 quy mô 4 triệu sản phẩm/năm, tổng công suất 2 GD là 10 triệu sản phẩm/năm, (3) Nhà máy May Hoàn Thành Đô Lương (GD 1- 10 triệu sản phẩm/năm) sẽ phát huy gần tối đa công suất nếu duy trì đơn hàng ổn định tại thị trường Nhật Bản, (4) Dự án Nhà máy sản xuất đồ gỗ và thủ công mỹ nghệ Vĩnh Khang Handicraft quy mô 45.000 sản phẩm/tháng.

⁸ (1) Dự án may Hoàng Thành Đô Lương (giai đoạn II) quy mô 20 triệu sản phẩm/năm, (2) Dự án Nhà máy Dệt Nhuộm Ninh Thuận (sản xuất lông cừu nhuộm, sợi nhuộm) quy mô 4.500 tấn sp/năm, (3) Nhà máy sản xuất than sinh học và viên nén gỗ công suất than sinh học: 5.000 tấn/năm, viên nén gỗ 40.000 tấn/năm; (4) Nhà máy sản xuất dầu mỡ bôi trơn công suất 9.500 tấn thành phẩm/năm, (5) Dự án chế biến tôm Sushi số 2 quy mô 1.200 tấn/năm và cá hồi Sushi; (6) Dự án Nhà máy may MTJV (sản xuất các sản phẩm may mặc dùng trong y tế, tấm trải giường, tấm lót quần, áo, các sản phẩm may từ plastic, sản xuất túi nhựa PE, màng PE) quy mô 2 triệu sp/năm; (7) Dự án Nhà máy sản xuất nước giải khát (sản xuất nước giải khát đóng chai từ nha đam, trái cây các loại, thảo mộc) quy mô 6 triệu lít/năm, (8) Nhà máy chế biến thảo dược LKVN, sản phẩm gồm trà túi lọc, nước uống thảo dược, rượu đinh lăng, cao thảo dược cô đặc, viên nén thảo dược, (9) Nhà máy chế biến nông sản chất lượng cao.

khu đô thị mới Bắc Sông Ông, khu K3. Hoàn tất thủ tục đầu tư Khu đô thị mới Tây Bắc, Khu đô thị mới bờ Bắc sông Dinh và kêu gọi các dự án khu đô thị mới 2 bên bờ sông Dinh tạo không gian phát triển mới cho thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

- Định kỳ rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, phát triển các khu đô thị đáp ứng yêu cầu mỹ quan, thân thiện với môi trường theo hướng xây dựng đô thị văn minh, hiện đại và bền vững. Triển khai cải tạo, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu nhằm tăng quỹ đất, diện tích kinh doanh cho các hộ cá thể tại các khu vực tuyến đường, ngõ, xóm, đồng thời tăng mỹ quan đô thị. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất, phát huy giá trị công trình văn hóa, lịch sử, không gian công cộng phát triển kinh tế dịch vụ: tuần hoàn, chia sẻ, du lịch, kinh tế đêm.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương ngân sách nhà nước; tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công; thực hiện hiệu quả các giải pháp thu ngân sách, nhất là thu từ đất đai, bán đấu giá tài sản công, chống thất thu gắn với tạo nguồn thu mới. Nâng hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên cho nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để thực hiện cải cách tiền lương.

đ) Triển khai chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, hiệu quả; nâng chất lượng hoạt động ngân hàng, hỗ trợ hiệu quả phục hồi sản xuất kinh doanh; điều hành tăng trưởng tín dụng hợp lý, đáp ứng nhu cầu vốn phát triển kinh tế-xã hội và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương, hướng nguồn vốn tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng, các ngành kinh tế trọng điểm của Tỉnh; kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; có giải pháp nâng cao khả năng tiếp cận vốn tín dụng của doanh nghiệp, người dân.

e) Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh thương mại điện tử, đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, phát huy các FTA đã ký kết; tranh thủ cơ hội xuất khẩu của từng thị trường, mặt hàng; triển khai hiệu quả các chính sách kích cầu tiêu dùng, phát triển thương mại trong nước; nâng cao hiệu quả công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả. Nghiên cứu, tham mưu các giải pháp thúc đẩy tăng năng suất lao động xã hội.

2. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh

a) Tiếp tục cụ thể hóa những chủ trương, định hướng của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh thành những Chương trình, Đề án, Kế hoạch để triển khai thực hiện. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm công tác rà soát, thẩm định, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời đề xuất trình HĐND, UBND cùng cấp ban hành các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương mình; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật; chú trọng xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, các địa phương và cơ quan liên quan trong công tác xây dựng, ban hành, rà soát, kiểm tra và thực thi văn bản quy phạm pháp luật.

b) Nâng cao vai trò, tính chuyên nghiệp và chất lượng trợ giúp pháp lý, nhất là trong hoạt động tố tụng tư pháp. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp... Tăng cường công tác hướng dẫn thực hiện pháp luật, công tác truyền thông về chính sách, pháp luật.

c) Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp, không để phát sinh thủ tục, quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật mới không cần thiết, không phù hợp, thiếu tính khả thi. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và địa phương để nâng cao hiệu quả thực thi công vụ, khơi thông nguồn lực, phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công thông qua việc sử dụng hiệu quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

3. Đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại nhất là hạ tầng giao thông kết nối, hạ tầng thủy lợi, hạ tầng đô thị, hạ tầng số...

a) Phối hợp đẩy nhanh tiến độ và đưa vào khai thác tuyến đường Cao tốc Bắc-Nam đoạn Cam Lâm – Vĩnh Hảo vào Quý I/2024; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành trong năm 2024 đối với dự án Môi trường Bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và đường nối từ thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận đi ngã tư Tà Năng, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Nghiên cứu các cơ chế chính sách, giải pháp thực hiện hiệu quả việc đầu tư kết cấu hạ tầng theo hình thức đối tác công tư (PPP).

- Hoàn thành và trình phê duyệt Quy hoạch cảng hàng không Thành Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong Quý II/2024 để có cơ sở hoàn thiện các thủ tục trình Trung ương xem xét, chấp thuận giao cho Tỉnh là cơ quan có thẩm quyền lập, trình phê duyệt Dự án PPP để kêu gọi đầu tư.

- Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Cục đường sắt Việt Nam thực hiện dự án đầu tư đường sắt Tháp Chàm - Đà Lạt.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giao thông đồng bộ theo hướng hiện đại, tạo thành mạng lưới giao thông mang tính kết nối cao, tạo động lực lan tỏa để thúc đẩy phát triển như đường vành đai phía Bắc (đoạn từ đèo Khánh Nhơn đến QL1); đường liên vùng kết nối Nam Tây nguyên đến Cảng Cà Ná; các trục chính trong khu đô thị và các trục nối vùng kinh tế trọng điểm; hệ thống giao thông nông thôn, miền núi...

b) Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu, trọng tâm là các công trình thủy lợi phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung đẩy nhanh tiến độ

các dự án hạ tầng thủy lợi, hạ tầng phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu, các dự án đầu tư từ nguồn tài trợ của AFD, ADB8, WB...⁹

c) Đẩy nhanh tiến độ các dự án tại vùng kinh tế trọng điểm phía Nam nhất là hoàn thành giai đoạn 1 và xúc tiến đầu tư Cảng tổng hợp Cà Ná giai đoạn 2; xúc tiến, lựa chọn nhà đầu tư và triển khai dự án Điện khí LNG Cà Ná; KCN Cà Ná; Dự án hóa chất sau muối, Trung tâm logistics Cà Ná, kho xăng dầu Cà Ná...

d) Đẩy nhanh đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng các khu đô thị mới theo hướng hiện đại, xanh, thân thiện với môi trường.

đ) Ưu tiên đầu tư hệ thống giao thông kết nối đến vùng du lịch trọng điểm của tỉnh nhất là hạ tầng đô thị thành phố Phan Rang – Tháp Chàm hướng đến trở thành đô thị du lịch; hạ tầng Khu du lịch Quốc gia Ninh Chữ và các khu vực du lịch thuộc dải ven biển từ Bình Tiên – Vĩnh Hy đến Cà Ná – Mũi Dinh; Vườn Quốc gia Núi Chúa và Phước Bình.

e) Chủ động tham mưu kiến nghị Bộ ngành Trung ương liên quan ưu tiên kế hoạch vốn để đầu tư xây dựng hạ tầng truyền tải điện 500kV, 220kV. Đẩy nhanh việc xây dựng và triển khai Chương trình Cấp điện nông thôn miền núi và hải đảo, góp phân cấp điện cho các hộ dân chưa có điện và cải tạo lưới điện nông thôn hiện có. Tiếp tục tập trung tháo gỡ khó khăn các dự án điện; đảm bảo tiến độ đầu tư, xây dựng các công trình nguồn điện, lưới điện trọng điểm, công trình trạm biến áp và đường dây 110 KV.

g) Tiếp tục chuyển dịch phát triển hạ tầng viễn thông truyền thống sang hạ tầng số; thúc đẩy phát triển hạ tầng trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây, hạ tầng công nghệ số và nền tảng số. Liên thông với các nền tảng số quốc gia, tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, góp phần tạo ra một không gian phát triển mới. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin bảo đảm đồng bộ, liên thông phục vụ tiến trình chuyển đổi số, nhất là sớm hoàn thành dự án Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025 và nâng cấp hạ tầng số tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, hạ tầng công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo thực hiện tốt chuyển đổi số trong thời gian tới.

h) Triển khai các tiêu chí, tiêu chuẩn về hạ tầng thương mại như tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn giai đoạn 2021-2025; mô hình chợ bảo đảm an toàn thực phẩm theo Tiêu chuẩn Việt Nam về chợ kinh doanh thực phẩm...

i) Đầu tư kiên cố hóa trường lớp học, nâng cấp cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế cho các tuyến. Đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư giáo dục và y tế.

4. Tập trung thực hiện hiệu quả, thực chất cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng cường năng lực nội sinh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững; đẩy mạnh phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế ban đêm, thương mại điện tử, các ngành, lĩnh vực mới nổi, các mô hình kinh doanh mới, hiệu quả

⁹ Dự án Chống hạn, xói lở, ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu tỉnh Ninh Thuận, vay vốn AFD; Dự án Giảm thiểu khí thải tại khu vực Tây Nguyên và duyên hải Nam Bộ Việt Nam (IFAD); Dự án Nâng cao hiệu quả sử dụng nước cho các tỉnh bị ảnh hưởng bởi hạn hán tỉnh Ninh Thuận (ADB8)

a) Cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và trong nội ngành gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đồng bộ, hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp số, nông nghiệp thông minh, liên kết chuỗi giá trị hướng đến xuất khẩu các sản phẩm lợi thế. Nhân rộng mô hình sản xuất có hiệu quả, nâng cao hàm lượng khoa học, công nghệ; chuyển đổi cơ cấu cây trồng 1.300 ha theo hướng hiệu quả kinh tế cao, tiết kiệm nước; phân đấu diện tích đất nông nghiệp công nghệ cao tăng thêm 200-220 ha. Giá trị sản xuất trên diện tích đất chủ động nước đạt 148 triệu đồng/ha; tỷ lệ đất sản xuất chủ động nước tưới đạt 62,4%. Triển khai hiệu quả Đề án phát triển chăn nuôi theo hướng an toàn, hiệu quả, có giá trị kinh tế cao, tăng tỷ trọng các vật nuôi có lợi thế. Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với nhân rộng các mô hình sinh kế bền vững; bảo tồn, phát huy giá trị tài nguyên rừng, biển và Khu dự trữ sinh quyển thế giới Vườn Quốc gia Núi Chúa.

Tiếp tục xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm tôm giống chất lượng cao của cả nước; phát triển nuôi biển công nghệ cao vùng nước sâu. Đẩy mạnh cơ cấu lại nghề khai thác hải sản; khuyến khích phát triển khai thác hải sản vùng khơi theo hướng hiện đại gắn với chống IUU và bảo vệ, giữ vững chủ quyền, an ninh vùng biển. Đẩy nhanh tiến độ và nâng chất lượng tiêu chí nông thôn mới theo hướng bền vững, hiệu quả. Phân đấu giá trị gia tăng ngành nông, lâm, thủy sản tăng 4-5%/năm.

- Tiếp tục đẩy mạnh phát triển ngành công nghiệp, nhất là năng lượng, cảng biển, công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ; đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp mới. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến theo chiều sâu, các ngành sử dụng công nghệ hiện đại, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, tận dụng nguồn năng lượng tái tạo tại chỗ. Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng và thu hút, nâng tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp. Quan tâm hỗ trợ phát triển làng nghề thủ công nghiệp gắn với phát triển du lịch. Phân đấu giá trị gia tăng ngành công nghiệp tăng 17-18%/năm.

Tiếp tục triển khai hiệu quả nghị quyết phát triển Ninh Thuận trở thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước, gắn với triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII; đẩy nhanh tiến độ hòa lưới điện 120 MW dự án năng lượng chuyển tiếp¹⁰; lựa chọn nhà đầu tư sớm khởi công dự án LNG Cà Ná và các dự án năng lượng đã có trong Quy hoạch điện VIII; chú trọng thu hút đầu tư dự án điện gió ngoài khơi, thủy điện tích năng, tổ hợp công nghệ xanh và hoá chất sau muối, nhà máy sản xuất hydrogen,...

- Triển khai có hiệu quả nghị quyết về phát triển kinh tế đô thị, xây dựng Phan Rang-Tháp Chàm thành thành phố thông minh. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các đồ án quy hoạch xây dựng. Triển khai các chương trình, đề án phát triển nhà ở, đô thị, khu dân cư, kinh tế đô thị; đẩy nhanh tiến độ một số khu đô thị mới, khu dân

¹⁰ Gồm: ĐMT Phước Thái 2 và 3/120 MW

cu¹¹; phát triển mạnh thị trường bất động sản; thực hiện tốt chính sách nhà ở xã hội. Phân đầu giá trị gia tăng ngành xây dựng tăng 23-24% năm.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, tận dụng cơ hội, dư địa tăng trưởng các ngành du lịch, dịch vụ, thương mại điện tử, logistics... gắn với đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số. Tận dụng các cơ chế, chính sách của Hiệp định thương mại tự do để thúc đẩy xuất khẩu, nhất là các sản phẩm nông nghiệp đặc thù. Thực hiện có hiệu quả Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; chú trọng nâng chất lượng dịch vụ; đa dạng hóa sản phẩm, xây dựng các sản phẩm du lịch mới, hấp dẫn, có sức cạnh tranh cao; đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến, liên kết, hợp tác để thu hút khách du lịch trong nước và nước ngoài. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án du lịch trọng điểm, quy mô lớn, đẳng cấp cao; quan tâm đầu tư hạ tầng du lịch. Triển khai có hiệu quả các chương trình, sự kiện năm 2024 và Đề án phát triển kinh tế ban đêm. Phân đầu thu hút 3,2 triệu lượt khách du lịch; giá trị gia tăng ngành dịch vụ tăng 09-10%.

- Tập trung thực hiện phát triển kinh tế biển, tiếp tục triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế biển đến năm 2025, định hướng đến 2030; thực hiện các nội dung theo lộ trình hướng dẫn bảo đảm đủ điều kiện phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trở thành khu kinh tế ven biển của cả nước.

b) Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại thu chi ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên bố trí nguồn tăng thu, tiết kiệm chi để tăng chi đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm, động lực, các nhu cầu cấp bách bức xúc của địa phương.

c) Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư công, nhất là vốn vay nước ngoài, bảo đảm thực chất, hiệu quả; tập trung vốn cho các công trình trọng điểm không để tình trạng dàn trải, manh mún, chia cắt, lãng phí, kém hiệu quả. Làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư và giải ngân vốn đầu tư; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư kinh doanh quan trọng, có tính kết nối, lan tỏa, dẫn dắt trong các ngành kinh tế chủ lực, các ngành, lĩnh vực mới, đặc biệt là các dự án đầu tư vào cơ sở hạ tầng, các dự án lớn, có ý nghĩa quan trọng, tạo động lực và góp phần thúc đẩy tăng trưởng.

d) Triển khai quyết liệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025”; đẩy mạnh xử lý nợ xấu; tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định pháp luật. Triển khai các giải pháp chuyển đổi số hoạt động ngân hàng, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán trong nền kinh tế.

đ) Đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án Cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 và thực hiện sắp xếp lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025. Khẩn trương tiến hành rà soát, đánh giá toàn diện thực trạng và phân loại doanh nghiệp,

¹¹ Khu đô thị mới Đàm Cà Ná; Khu đô thị mới bờ Sông Dinh, Mỹ Phước, Phú Hà, Khu đô thị mới Khánh Hải, Khu đô thị mới Khánh Hải – Khu đất sân vận động; khu đô thị mới Bắc Sông Ông, khu K3, Khu đô thị Tây Bắc...

dự án, công trình đầu tư và vốn, tài sản nhà nước để có giải pháp cơ cấu lại, xử lý phù hợp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả đầu tư kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp; đẩy mạnh thoái vốn đầu tư ngoài ngành, lĩnh vực kinh doanh kém hiệu quả, mất vốn nhà nước.

e) Bám sát tình hình phát triển thương mại điện tử trên thế giới và trong nước, kịp thời đề xuất các chính sách thúc đẩy phát triển thương mại điện tử. Nghiên cứu ứng dụng các mô hình, kinh nghiệm phát triển kinh tế số, xã hội số ở các tỉnh thành phố trong nước và thế giới.

g) Tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững. Hoàn thiện, duy trì thường xuyên hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản. Thường xuyên bám sát tình hình thị trường bất động sản để kịp thời điều chỉnh hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, hạn chế, bất cập của cơ chế, chính sách, pháp luật đối với thị trường bất động sản, để đảm bảo thị trường bất động sản phát triển ổn định, lành mạnh.

h) Tăng cường liên kết giữa tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã với các thành phần kinh tế khác; nghiên cứu hình thức hỗ trợ đối với các doanh nghiệp xã hội; tổ chức triển khai hiệu quả Luật Hợp tác xã năm 2023. Khuyến khích phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Triển khai Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới. Thu hút có chọn lọc các dự án đầu tư nước ngoài, nhất là trong những ngành, lĩnh vực mới nổi.

i) Đẩy mạnh việc thực hiện “xã hội hóa” đầu tư trong một số lĩnh vực như y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao..., chuyển dịch từ nhà nước trực tiếp đầu tư sang các doanh nghiệp đầu tư theo quy hoạch.

k) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác chuyển đổi số với quyết tâm cao hơn, quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ chính trị quan trọng cả trước mắt và lâu dài; khắc phục những tồn tại hạn chế liên quan chuyển đổi số đã được chỉ ra trong năm 2023 tạo ra đột phá trong năm 2024 nhất là hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số. Triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2024-2028; một số dịch vụ trên nền tảng thông minh gắn với du lịch đô thị thông minh. Nghiên cứu tham mưu kế hoạch triển khai thực hiện việc thuê hạ tầng kỹ thuật dùng chung để thực hiện đẩy mạnh hạ tầng số; thử nghiệm xây dựng mô hình làng xã chuyển đổi số gắn với chương trình nông thôn mới. Thực hiện thống kê, tính toán đầy đủ các chỉ tiêu về tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP của tỉnh và tỷ trọng kinh tế số ngành, lĩnh vực, phân đầu tỷ trọng kinh tế số trong GRDP năm 2024 đạt 12%.

5. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nguồn nhân lực các ngành, lĩnh vực trọng điểm của tỉnh gắn với đẩy mạnh nghiên cứu

khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp

a) Tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng chất lượng giáo dục các cấp học, chú trọng chất lượng giáo dục miền núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng trong tỉnh; tập trung đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy học đối với giáo dục mầm non, tạo nền móng vững chắc bước vào cấp học phổ thông. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường học, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên gắn với việc đổi mới tổ chức và quản lý giáo dục đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường đầu tư cơ sở trường lớp học theo hướng hiện đại; thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo lộ trình. Tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ; đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng Xã hội học tập và phân luồng sau trung học cơ sở; đa dạng hóa các chương trình trong các cơ sở giáo dục thường xuyên, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục, đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin/chuyên đổi số trong lĩnh vực giáo dục gắn với công tác quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh, sinh viên; xây dựng văn hóa học đường; tăng cường công tác y tế trường học, giáo dục thể chất, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an ninh, an toàn trường học; đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo.

b) Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành kinh tế trọng điểm, nguồn nhân lực gắn với thị trường lao động; tạo chuyển biến mạnh mẽ về số lượng, cơ cấu, chất lượng và hiệu quả của giáo dục nghề nghiệp, nhất là đào tạo chất lượng cao theo hướng ứng dụng, thực hành, bảo đảm đáp ứng nhu cầu nhân lực trực tiếp cho thị trường lao động, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh của nền kinh tế trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

Đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bổ sung, đào tạo tại doanh nghiệp để thu hút hiệu quả lao động tại chỗ nhằm giải quyết triệt để vấn đề thiếu hụt nhân lực cục bộ, vấn đề đứt gãy lao động phục vụ phục hồi nhanh, phát triển bền vững kinh tế - xã hội. Triển khai hiệu quả Chương trình quốc gia về tăng năng suất lao động.

c) Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng có hiệu quả thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; chú trọng triển khai các giải pháp chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số. Triển khai các đề tài có tính ứng dụng cao trong sản xuất nông nghiệp và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tổ chức xây dựng hồ sơ đề xuất đăng ký nhãn hiệu hoặc chỉ dẫn địa lý cho ít nhất 01 sản phẩm nông nghiệp tiềm năng của tỉnh xuất khẩu vào thị trường nước ngoài trọng điểm, đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ hỗ trợ triển khai thực hiện trong năm 2024. Thúc đẩy mạnh mẽ hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh các hoạt động về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng hỗ trợ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hoá; tập trung thúc đẩy bảo hộ quyền sở hữu công

nghiệp, phát triển và khai thác tài sản trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế.

6. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

a) Tập trung triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2030, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, Chương trình tổng thể quốc gia về phát triển văn hóa Việt Nam giai đoạn 2022-2030. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 25/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong “Xây dựng và phát triển văn hoá, con người Ninh Thuận đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; chú trọng xây dựng đời sống văn hoá cơ sở, tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, xây dựng gia đình, làng, bản, xã, phường, cơ quan công sở văn hoá.

Quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các vùng, miền. Quan tâm đầu tư xây dựng một số công trình văn hóa trọng điểm, có quy mô lớn tại trung tâm các huyện, thành phố; đầu tư hoàn thiện đồng bộ hệ thống các thiết chế văn hoá từ tỉnh đến cơ sở; củng cố và tăng cường hiệu quả khai thác một số thiết chế văn hoá, công trình văn hóa công cộng trọng điểm của tỉnh; cải tạo, nâng cấp, quản lý, sử dụng hiệu quả các Trung tâm Văn hóa - Thể thao, nhà Văn hóa – Khu thể thao thôn hiện có; hỗ trợ kịp thời bổ sung, thay thế trang thiết bị và đầu tư cơ sở vật chất của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đảm bảo đồng bộ; nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở tạo điều kiện để nhân dân chủ động tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao cộng đồng.

Phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; thường xuyên tổ chức các hội thi, hội diễn, thi đấu,... để đẩy mạnh việc tham gia hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của người dân, nhằm phát triển đời sống văn hóa, tinh thần, rèn luyện sức khỏe cho nhân dân; chuẩn bị lực lượng, cơ sở vật chất sẵn sàng tham dự các đại hội thể thao quốc tế. Tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ lớn, các sự kiện trọng đại trong năm 2024.

b) Thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm công khai, minh bạch chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Đẩy mạnh công tác xây dựng cơ sở dữ liệu về người có công. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, điều dưỡng người có công với cách mạng, các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “xã, phường làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ, người có công”.

c) Thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội bảo đảm đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Theo dõi sát tình hình, chỉ đạo các địa phương rà soát, trợ giúp xã hội dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn, giáp hạt năm 2024, chủ động phương án trợ giúp xã hội; tổ chức cứu trợ đột xuất kịp thời khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo hiện hành như chính sách tín dụng ưu đãi, chính sách dạy nghề, hỗ trợ lao động thuộc hộ nghèo, hộ dân tộc thiểu số đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, chính sách hỗ trợ y tế, giáo dục, nhà ở,

nước sinh hoạt và vệ sinh, hỗ trợ tiền điện, chính sách trợ giúp pháp lý. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2023-2025.

d) Rà soát, hoàn thiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo hướng mở rộng độ bao phủ và phát triển đối tượng tham gia. Tăng cường công tác giám sát về tình hình thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp ở các địa phương; quản lý chặt chẽ đối tượng thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội, đối tượng thụ hưởng. Tổ chức thực hiện kịp thời chính sách bảo hiểm thất nghiệp để hỗ trợ người lao động bị mất việc làm bù đắp được chi phí tiền lương, ổn định cuộc sống; đồng thời kịp thời hỗ trợ tư vấn, bồi dưỡng kỹ năng nghề, giới thiệu người lao động tìm kiếm việc làm mới. Có giải pháp, chính sách hiệu quả để khắc phục tình trạng người lao động rút bảo hiểm xã hội một lần. Phấn đấu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 94,75% dân số.

đ) Phát triển mạnh thị trường lao động, tăng cường kết nối cung - cầu lao động trên thị trường. Phát triển thị trường lao động trong và ngoài tỉnh đúng hướng (các dự án trọng điểm và doanh nghiệp trong khu công nghiệp phía Nam), tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm đang là ưu tiên hiện nay như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, ứng phó biến đổi khí hậu...

Đẩy mạnh đầu tư số hóa quản trị lao động việc làm kết nối với số hóa quản lý dân cư. Đổi mới và phát triển giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa toàn diện, đồng bộ; thường xuyên cập nhật và tiếp thu công nghệ tiên tiến của các nước, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp không chỉ đào tạo kiến thức nghề, kỹ năng nghề mà còn chú trọng đào tạo văn hóa nghề, tác phong công nghiệp cho người lao động. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

e) Đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân; tập trung triển khai nhanh, hiệu quả Đề án “*Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030*”. Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội xác định nhu cầu, bố trí nguồn vốn và triển khai cho vay đối với cá nhân, hộ gia đình để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở công nhân; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở theo chính sách về nhà ở xã hội.

g) Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới. Tăng cường năng lực của hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng, đáp ứng nhu cầu khám và chữa bệnh. Triển khai các biện pháp phòng, chống các loại bệnh dịch. Tiếp tục mở rộng các chương trình hợp tác, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và xã hội hóa hoạt động y tế; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Hoàn thành nâng cấp Trường Trung cấp Y tế Ninh Thuận lên Trường Cao đẳng Y tế Ninh Thuận. Phấn đấu đạt tỷ lệ 31,6 giường bệnh/vạn dân; có 10,8 bác sỹ/vạn dân; tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ đạt 96%; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi còn 12%.

Thúc đẩy triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số y tế. Thực hiện các giải pháp tăng cường đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, luân phiên cán bộ y tế để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế cơ sở; triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ

trợ đào tạo nhân lực y tế chất lượng cao cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2024-2025. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính y tế, từng bước tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế theo lộ trình phù hợp với khả năng chi trả của người dân, quỹ bảo hiểm y tế và ngân sách nhà nước.

h) Đẩy nhanh việc triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; tiếp tục thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm. Tập trung triển khai hiệu quả các đề án, chương trình về phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện hiệu quả công tác điều tra thực trạng KTXH vùng dân tộc thiểu số. Rà soát, điều chỉnh hoặc kiến nghị điều chỉnh các chính sách dân tộc nhằm thực hiện có hiệu quả phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tăng cường công tác tuyên truyền, cải cách hành chính, tháo gỡ kịp thời, thực chất các khó khăn, vướng mắc đối với công tác dân tộc và chính sách dân tộc, nhất là liên quan đến công tác triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tiếp tục hoàn thiện, phát triển hệ thống an sinh xã hội bao trùm, toàn diện, đa dạng và nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là đối tượng yếu thế, người dân tộc thiểu số, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

i) Tổ chức triển khai hiệu quả các chương trình, đề án về trẻ em; đặc biệt là Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030. Xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh để phát triển trẻ em toàn diện; thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bảo vệ trẻ em, phòng, chống xâm, tai nạn, thương tích trẻ em. Kiểm soát và giảm số lượng trẻ em bị xâm hại, trẻ em bị tai nạn, thương tích trên tất cả loại hình tai nạn, thương tích, nhất là đuối nước, tai nạn giao thông.

k) Thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới 2021-2025 và các chương trình, đề án thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý; xây dựng các mô hình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, kinh doanh. Triển khai các mô hình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới tại thôn, bản, tổ dân phố.

l) Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tệ nạn xã hội. Theo dõi và triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy, nâng cao hiệu quả cai nghiện ma túy sau khi Trung ương ban hành.

7. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường

a) Tập trung triển khai và hoàn thiện các chính sách có liên quan sau khi Luật Đất đai (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn có liên quan được ban hành. Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các công trình, dự án theo quy định; tổ chức thẩm định nhu cầu sử dụng đất để thực hiện các dự án theo quy định của pháp luật.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; tập trung triển khai các nhiệm vụ hoàn thành các chỉ tiêu về môi trường. Tiếp tục triển khai công tác quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa; hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thu gom và chuyển giao chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh đúng quy định. Chủ động nắm bắt thông tin, kịp thời xử lý các vụ việc môi trường nóng, mới phát sinh, phản ánh tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, doanh nghiệp và địa phương.

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu tại Đề án triển khai kết quả COP26, Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu, Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan. Nghiên cứu, đề xuất các quy định về quản lý tín chỉ các-bon tại Việt Nam, thúc đẩy phát triển thị trường các-bon trong nước và kết nối với thị trường các-bon khu vực và thế giới. Đẩy mạnh chuyển đổi năng lượng xanh, phát triển năng lượng tái tạo, hydrogen; hoàn thành khảo sát, đánh giá năng lượng tái tạo ngoài khơi. Triển khai đánh giá tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu và tăng cường quản lý các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu. Tập trung thực hiện Kế hoạch huy động nguồn lực triển khai Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP) sau khi được thông qua.

c) Nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo, trọng tâm là dự báo, cảnh báo các thiên tai, đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH và phục vụ phòng, tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai trong tình hình mới; ưu tiên bố trí các nguồn lực, đẩy nhanh thực hiện các dự án trọng điểm về ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, nhất là hạn hán, xâm nhập mặn, sụt lún, sạt lở bờ sông, bờ biển.

8. Thúc đẩy phát triển liên kết vùng, thực hiện nghiêm quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh

a) Tăng cường liên kết vùng, nhất là hạ tầng giao thông, năng lượng; tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo các nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển KTXH, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung; phát huy mạnh mẽ vai trò, hiệu quả hoạt động của Hội đồng điều phối vùng.

Phối hợp xây dựng các cụm liên kết ngành với các địa phương trong vùng, tiểu vùng Nam Trung Bộ gắn với các ngành kinh tế biển. Huy động, phân bổ, tìm kiếm, chia sẻ các nguồn lực để thực hiện các mục tiêu chung của vùng; trong đó, có hệ thống hạ tầng kết nối liên vùng, các dự án có quy mô và sức lan tỏa liên vùng.

b) Triển khai hiệu quả Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và xúc tiến đầu tư gắn với rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh quy hoạch các ngành, lĩnh vực đảm bảo đồng bộ, thống nhất. Trên cơ sở Quy hoạch tỉnh được duyệt, tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm phù hợp để triển khai thực hiện có hiệu quả.

9. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính

a) Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực cấp dưới và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Khẩn trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo kế hoạch; thực hiện quyết liệt việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; hoàn thành việc sắp xếp bảo đảm mục tiêu, nguyên tắc đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong năm 2024 để ổn định tổ chức đại hội Đảng các cấp vào năm 2025. Hoàn thiện pháp luật về cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở mức độ tự chủ về tài chính, tăng cường phân cấp và tính chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính; tập trung xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số. Đẩy mạnh phát triển các hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình đồng bộ, đảm bảo toàn trình và chất lượng.

c) Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là Luật phòng, chống tham nhũng 2018, các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị về công tác phòng, chống tham nhũng. Thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác và các văn bản chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2030. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tăng cường, nâng cao hiệu quả phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng; tập trung thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao hoặc có nhiều dư luận về tham nhũng; tiến hành thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

d) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra. Triển khai thực hiện nghiêm, có hiệu quả Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; các quy định pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

đ) Khắc phục triệt để tình trạng đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức. Khen thưởng, kỷ luật kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định; triển khai các quy định về chế độ, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài; khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

e) Thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 90%.

g) Tăng cường xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, bảo đảm thông tin lý lịch tư pháp luôn được cập nhật đầy đủ, kịp thời. Tích cực thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, xây dựng và sớm đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu quốc gia.

h) Triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm soát chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo dự toán, kế hoạch giao, bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và điều kiện bố trí vốn theo quy định; cắt giảm các khoản chi chưa thật sự cần thiết, tiết kiệm chi thường xuyên. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

10. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

a) Tiếp tục củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh, biên giới quốc gia trong tình hình mới; triển khai thực hiện các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng, an ninh.

Thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu; chủ động phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ cứu nạn. Chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân chính quy tinh nhuệ, vững mạnh toàn diện; xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân, tự vệ bảo đảm theo luật định. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

b) Duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ, tăng cường trinh sát điện tử, tác chiến không gian mạng, quản lý chặt chẽ vùng trời, vùng biển, nội địa, bảo vệ vững chắc chủ quyền, lãnh thổ, các hoạt động phát triển kinh tế biển. Chủ động ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống, chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, phương án phòng thủ dân sự, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, sự cố môi trường, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

c) Chủ động nắm chắc tình hình, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, nhất là các dịp lễ, tết và các sự kiện quan trọng, các địa bàn trọng điểm, các dự án kinh tế. Tăng cường đấu tranh, chủ động phòng ngừa, làm thất bại âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch, phản động; phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm trộm cắp tài sản, tội phạm ma túy, tội phạm liên quan đến “tín dụng đen”, tội phạm sử dụng công nghệ cao....

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là quản lý người nước ngoài, cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công

an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, trong đó tập trung triển khai có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất cho Công an xã chính quy trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận” và Đề án “Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030”.

d) Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và phòng chống cháy nổ; đẩy mạnh phòng chống, trấn áp các loại tội phạm, tạo chuyển biến tích cực về trật tự, an toàn xã hội, bảo đảm cuộc sống bình yên cho Nhân dân.

11. Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế

a) Tăng cường hợp tác, thu hút đầu tư thông qua kết nối vùng, kết nối khu vực, đón đầu xu thế dịch chuyển đầu tư từ các Trung tâm, thành phố lớn, các tỉnh lân cận có thế mạnh về phát triển công nghiệp và các tập đoàn, tổng công ty lớn, có thương hiệu (như Lâm Đồng, Đồng Nai, Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh...) để có giải pháp hiệu quả hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư tiếp cận, hợp tác, xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Tìm hiểu, kết nối, thiết lập quan hệ quốc tế với địa phương của các nước có điều kiện kinh tế, xã hội tương đồng với tỉnh Ninh Thuận để xúc tiến kêu gọi đầu tư và hợp tác các lĩnh vực là thế mạnh của tỉnh.

c) Chủ động, tích cực trong việc mở rộng phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước, trọng tâm thu hút đầu tư vào các ngành trụ cột, đột phá, lĩnh vực tỉnh có lợi thế như: kinh tế biển, năng lượng sạch, du lịch, nông nghiệp đặc thù ứng dụng công nghệ cao. Chủ động tiếp cận với các nhà tài trợ, nhất là các tổ chức tài chính quốc tế như ADB, AFD, WB và các nhà tài trợ song phương như Áo, Hàn Quốc, tăng cường vận động các nguồn vốn ODA để đầu tư phát triển hạ tầng đô thị, nông thôn, các công trình thủy lợi, cải thiện môi trường, giảm khí thải nhà kính, Chống hạn, xói lở, ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu, đầu tư trang thiết bị y tế Bệnh viện tỉnh, các trung tâm y tế huyện ...

d) Tập trung tuyên truyền, Phổ biến các Hiệp định EVFTA Hiệp định thương mại tự do Việt Nam và Liên minh Châu Âu); Hiệp định RCEP (Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực) và CPTPP (Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương) cho cán bộ, công chức, viên chức cơ quan quản lý cấp tỉnh và địa phương, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả của các hiệp định thương mại tự do; đầu mối thông tin về các Hiệp định thương mại tự do để thông tin, cung cấp thông tin, hướng dẫn thực hiện các nội dung cam kết và hỗ trợ các vấn đề có liên quan đến Hiệp định thương mại tự do.

12. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội

a) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao hiệu quả và sự đồng thuận của người dân, chú trọng và tập trung công tác truyền thông chính sách, chủ trương, pháp luật của Nhà nước. Tuyên truyền và dẫn dắt, định hướng các mô hình hay, gương tốt việc tốt, cách làm mới và hiệu quả; kịp thời phản bác, chấn chỉnh, đấu tranh với các luận điệu sai trái; triệt phá, gỡ bỏ các thông tin xấu độc, không đúng sự thật; từng bước tạo văn hoá số trên mạng.

b) Tăng cường và đổi mới công tác quản lý báo chí, truyền thông; xây dựng đội ngũ nhân lực báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại, có giải pháp hỗ trợ báo chí phát triển; kịp thời chấn chỉnh sai phạm trong lĩnh vực báo chí, xuất bản. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội, đoàn thể Nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố:

- Quán triệt phương châm hành động, phát huy tối đa các mặt tích cực đã làm được trong năm 2023, khẩn trương khắc phục các tồn tại, hạn chế; nghiêm túc triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả và toàn diện hơn các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 28-NQ/TU ngày 07/12/2023 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND tỉnh và Kế hoạch này; chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

- Trước ngày 20/01/2024, xây dựng, ban hành các văn bản cụ thể triển khai thực hiện Kế hoạch này, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và phân công đơn vị chủ trì, gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo tại cuộc họp thường kỳ UBND tỉnh tháng 01 năm 2024.

- Chỉ đạo, điều hành có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp; thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh. Về định kỳ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch: Trước ngày 15 hằng tháng và trước ngày 10 của tháng cuối quý (đối với báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng) và trước ngày 10/11/2024 (đối với báo cáo năm) báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này, gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Các Sở ngành và địa phương theo dõi sát diễn biến trong tỉnh và cả nước, định kỳ hàng quý phân tích, đánh giá, dự báo, cập nhật kịch bản tăng trưởng của ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, cập nhật kịch bản tăng trưởng chung của Tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Ninh Thuận chủ động phối hợp với các Sở ngành và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Kế hoạch này.

3. UBND tỉnh tổ chức các hội nghị chuyên đề trong Quý I/2024 với các Sở ngành và địa phương để kịp thời chỉ đạo xử lý những vấn đề vướng mắc, điểm nghẽn trong đầu tư công; giá đất; thu ngân sách; dự án động lực, trọng điểm; thể chế chính sách về đất đai, chuyển đổi đất rừng, quy hoạch, hợp tác quốc tế... Đồng thời, duy trì các phiên họp hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm hoặc đột xuất để đánh giá tình hình và đề ra các biện pháp đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024./.
